

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HS-ST

Ngày: 11 - 3 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thiện Trung
2. Ông Văn Công Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Hoa Thiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2024/TLST-HS ngày 05/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2024/QĐXXST-HS ngày 27/02/2024, đối với các bị cáo:

1/ La Quốc H; Giới tính: Nam; sinh năm 1987, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Đăng ký thường trú: Số xx/x khu phố 4, thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông La Văn O và bà Nguyễn Thị B; vợ, con: không;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Bản án số 36/2018/HS-ST ngày 23/10/2018, Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè ra Quyết định số 12/2015/QĐ-TA ngày 28/01/2015 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng.

Ngày 20/3/2018 bị Công an huyện Nhà Bè ra Quyết định số 0012457/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ do có hành vi sử dụng trái phép chat ma túy;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2023 đến nay (có mặt).

2/ Nguyễn Minh L; Giới tính: Nam; sinh năm 1994, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Đăng ký thường trú: Số xxx, tổ 17, ấp , xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị U; vợ, con: không;

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 12/6/2020, bị Công an xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 499/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy 750.000đ;

Nhân thân: Bản án số 19/2012/HSST ngày 07/8/2012 của Toà án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 01 năm 06 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2023 đến nay (có mặt).

3/ Dương Ngọc Lm; Giới tính: Nữ; sinh năm 1990, tại tỉnh An Giang; Đăng ký thường trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: không đi học; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Dương Ngọc S và bà Nguyễn Thị O; có chồng là Lê Thành P và có 03 con (lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2010);

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Quyết định số 0035705/QĐXPHC ngày 06/10/2016 của Công an phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2023 đến nay (có mặt).

4/ Tăng B - tên gọi khác: Diêu; Giới tính: Nam; sinh năm 1991, tại tỉnh Bạc Liêu; Đăng ký thường trú: Ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Con ông Tăng C và bà Trương Thị M; vợ, con: không;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

Bản án số 215/2009/HSST ngày 28/9/2009, Toà án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 tháng 24 ngày tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”;

Bản án số 22/2018/HSST ngày 07/8/2018 của Toà án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2023 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 45, tại khu vực trước số nhà xxx đường Huỳnh Tấn Phát, tổ 15, ấp 5, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Minh L đang điều khiển xe mô tô biển số 66V1-405.87 chở theo Dương Ngọc Lm trên đường đi mua ma túy về thì bị Công an huyện Nhà Bè phối hợp với Công an xã Phú Xuân tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang L và Lm đang tang trữ 01 gói ma túy.

Vào khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, tại khu vực trước số nhà xxxx Huỳnh Tấn Phát, ấp 3, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh, Tăng B đang điều khiển xe mô tô biển số 65E1- 103.42, thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang đang tang trữ 01 gói ma túy.

Qua làm việc, Nguyễn Minh L, Dương Ngọc Lm và Tăng B khai nhận mua ma túy của một người đàn ông tên La Quốc H tại khu vực gần kho A trên đường Dương Cát Lợi, thị trấn N, huyện N.

Vào hồi 20 giờ 40 ngày 03/10/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Nhà Bè đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của La Quốc H tại nhà số xx/x, khu phố 4, thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua khám xét trong phòng phía bên phải tầng 2 phát hiện dưới nền gạch trong góc căn phòng có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (H khai nhận là ma túy đá) và một số công cụ dùng vào hoạt động mua bán ma túy dưới nền gạch trong căn phòng H đang ở.

Khi Cơ quan Công an khám xét nhà H, tại phòng ngủ của H có mặt Nguyễn Hồng N, là người sống chung như vợ chồng với H và hay đến nhà H chăm sóc sức khỏe của mẹ H bị đau ốm. Việc H mua bán ma túy, Nhưng hoàn toàn không biết.

Trong lúc Cơ quan Công an đang khám xét nhà H thì Đỗ Ngọc S đến mua ma túy.

Qua điều tra, La Quốc H khai nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2014. Từ tháng 9/2023, để có tiền chi tiêu cá nhân và ma túy để sử dụng, H bắt đầu mua bán ma túy.

Ngày 01/10/2023, H mua của Gái 01 gói ma túy giá 2.200.000 đồng về nhà chia thành 07 gói nhỏ, đến ngày 03/10/2023 H bán cho L và Lm 01 gói giá 400.000đ, bán cho Tăng B 01 gói giá 600.000đ. Sau khi bán ma túy cho L, Lm, B thì H để số tiền 1.000.000đ vừa bán ma túy cùng với 02 gói ma túy còn lại dưới nền gạch rồi đi ngủ.

Trước đó, H đã bán ma túy cho L và Lm 03 lần, mỗi lần từ 200.000đ – đến 400.000đ, bán cho Tăng B 02 lần, mỗi lần từ 200.000đ – 600.000đ và bán cho một số đối tượng khác không rõ nhân thân, lai lịch. Người mua ma túy điện thoại vào số 0934037750 của H hoặc trực tiếp đến nhà gặp H mua. H không nhớ số tiền thu lợi từ việc bán ma túy trước đó là bao nhiêu.

Bản Kết luận giám định số 11107/KL-KTHS ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Minh L và hình dấu Công an xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4679g, loại Methamphetamine.

Bản Kết luận giám định số 11106/KL-KTHS ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Tăng B và hình dấu Công an xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,4636g, loại Methamphetamine.

Bản Kết luận giám định số 11108/KL-KTHS ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên La Quốc H và hình dấu Công an thị trấn N, huyện N) là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,2258g, loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

Thu giữ của Nguyễn Minh L, Dương Ngọc Lm 0,1592g ma túy, 01 xe mô tô biển số: 66V1-405.87, hiệu Yamaha màu đen bạc, số khung: RLCUE3220KY124838; số máy: 5C64-801868, đã qua sử dụng, 01 áo khoác màu xanh.

Thu giữ của Tăng B 2,2764g ma túy, 01 xe mô tô biển số 65E1-10342, số khung: RLCE55P10DY202449; số máy: 55P1202473, 01 cái khẩu trang, 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Thu giữ của La Quốc H 0,3917g ma túy, 02 cây kéo bằng kim loại, 02 ống hút nhựa, 05 túi nylon, 01 điện thoại di động hiệu OPPO, 01 điện thoại di động hiệu VIVO, số tiền 1.500.000đ

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKS-NB ngày 14/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, truy tố bị cáo La Quốc H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Minh L, Dương Ngọc Lm, Tăng B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội và tranh luận: Giữ nguyên như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo La Quốc H từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Buộc bị cáo nộp lại 1.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Minh L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; bị cáo Dương Ngọc Lm từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; bị cáo Tăng B từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy tinh thể không màu có tổng khối lượng 0,1592g, 0,3917g, 2,2764g, 01 áo khoác, 01 khẩu trang, 05 túi nilong, 02 cây kéo, 01 biển số 66V1-405.87.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung của Tăng B, 01 điện thoại di động hiệu Vivo và số tiền 1.000.000 đồng của La Quốc H.

Trả lại cho La Quốc H 01 điện thoại di động hiệu OPPO.

Tạm giữ số tiền 500.000đ của La Quốc H để đảm bảo thi hành án.

Giao cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý chiếc xe mô tô, số khung: RLCUE3220KY124838; số máy: 5C64-801868.

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của

cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với nội dung Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 03/10/2023, tại khu vực trước nhà số xxx đường Huỳnh Tấn Phát, tổ 15, ấp 5, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Minh L và Dương Ngọc Lm đang tàng trữ trái phép 0,4679g, ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 03/10/2023, tại khu vực trước nhà số xxxx đường Huỳnh Tấn Phát, ấp 3, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Tăng B đang tàng trữ trái phép 0,1308g, ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Số ma túy này Nguyễn Minh L, Dương Ngọc Lm và Tăng B mua của La Quốc H.

Vào lúc 20 giờ 40 phút ngày 03/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của La Quốc H tại nhà số xx/x khu phố 4, thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh, thu giữ 0,2258g, ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, H cất giữ để bán cho người khác cùng một số công cụ dùng cho việc mua bán trái phép chất ma túy và số tiền 1.500.000 đồng.

Như vậy, hành vi của La Quốc H đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của Nguyễn Minh L, Dương Ngọc Lm, Tăng B đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo La Quốc H phạm tội thuộc loại rất nghiêm trọng. Bị cáo Nguyễn Minh L, Dương Ngọc Lm, Tăng B phạm tội thuộc loại nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ chất ma túy bị nhà nước nghiêm cấm nhưng vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động, bị cáo La Quốc H đã đi vào con đường phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Bị cáo Nguyễn Minh L, Dương Ngọc Lm, Tăng B đã mua ma túy của La Quốc H để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân. Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo La Quốc H, Nguyễn Minh L, Tăng B đều có nhân thân xấu, đã từng bị đưa ra xét xử, bị xử lý hành chính nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

[5] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều có thái độ khi báo thành khẩn, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Khối lượng ma túy thu giữ của các bị cáo, sau khi lấy mẫu giám định, khối lượng còn lại gồm 0,1592g, 0,3917g và 2,2764g, là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[5.2] Công cụ phạm tội thu giữ của các bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ gồm: 01 áo khoác, 01 khẩu trang, 05 túi nilong, 02 cây kéo.

[5.3] 01 điện thoại di động hiệu VIVO, thu giữ của La Quốc H; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, thu giữ của Tăng B. Đây là điện thoại các bị cáo sử dụng liên lạc mua, bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[5.4] Số tiền thu giữ của bị cáo La Quốc H 1.500.000 đồng, trong đó có 1.000.000 đồng là tiền do bán ma túy ngày 03/10/2023 mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, số tiền 500.000 đồng còn lại cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5.5] 01 điện thoại di động hiệu OPPO, thu giữ của La Quốc H, là điện thoại bị cáo dùng để liên lạc với gia đình, không dùng vào hoạt động phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[5.6] Thu giữ của Nguyễn Minh L 01 xe mô tô gắn biển số 66V1-405.87, hiệu Yamaha màu đen bạc, số khung: RLCUE3220KY124838; số máy: 5C64-801868, L dùng làm phương tiện đi mua ma túy vào chiều ngày 03/10/2023. Qua xác minh, biển số 66V1-405.87 thuộc về xe mô tô do Cao Thanh D (*Sinh năm: 1989; Nơi thường trú: ấp An Phong, xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp*) đứng tên chủ sở hữu; số khung: RLCUE3220KY124838 thuộc về xe mô tô biển số 60G1-182.52 do Vũ Công Q (*Sinh năm: 2003; Nơi thường trú: ấp Xóm Gò Bà Ký, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai*) đứng tên chủ sở hữu; số máy: 5C64-801868 thuộc về xe mô tô biển số 69M1-025.47 do Võ Văn T (*Sinh năm: 1990; Nơi thường trú: khóm 1, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau*) đứng tên chủ sở hữu. Anh Cao Thanh D đã bán chiếc xe mô tô biển số 66V1-405.87 vào năm 2021 cho một người đàn ông (*không rõ nhân thân, lai lịch*) nhưng không làm giấy tờ, thủ tục mua bán xe; anh Vũ Công Q bán chiếc xe mô tô biển số 60G1-182.52 vào năm 2019 cho một người đàn ông (*không rõ nhân thân, lai lịch*) nhưng không làm giấy tờ, thủ tục mua bán xe. Xác minh tại Công an thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau thì không xác định được Võ Văn T hiện nay đang ở đâu nên không thể tiến hành mời làm việc. Chiếc xe mô tô trên Nguyễn Minh L mượn của cha ruột là ông Nguyễn Văn T (*Sinh năm: 1973; Nơi thường trú: 217 tổ 17, ấp Bình Trung, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ, TP Hồ Chí Minh*). Ông Nguyễn Văn T khai ông được một người bạn ngoài xã hội (*không rõ nhân thân, lai lịch*) cho vào năm 2021 nhưng không làm giấy tờ cho tặng. Đến tháng 10/2023, ông T cho L mượn làm phương tiện đi lại. Việc L dùng chiếc xe mô tô trên đi mua ma túy, ông T hoàn toàn không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã tiến hành đăng báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không có kết quả. Vì vậy cần tiếp tục giao cho Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp. Hết

thời hạn đăng thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[5.7] 01 xe mô tô biển số 65E1-10342, số khung: RLCE55P10DY202449; số máy: 55P1202473 là của anh Nguyễn Bắc K (*Sinh năm: 1990; Nơi thường trú: khóm Tân Quới A, phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng*). Anh K cho B mượn chiếc xe mô tô trên để đi mua đồ ăn. Việc B dùng chiếc xe mô tô trên đi mua ma túy, K hoàn toàn không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Nguyễn Bắc K.

[6] Đối với anh Đỗ Ngọc S có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã chuyển hồ sơ cho Công an thị trấn N, huyện N xử lý.

[7] Đối với Nguyễn Hồng N do không có căn cứ để nhận định là đồng phạm với La Quốc H về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên không xử lý hình sự. Tuy nhiên, qua xét nghiệm, Nhung dương tính với chất ma túy và không có nơi cư trú ổn định nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã chuyển hồ sơ cho Công an thị trấn N, huyện N xử lý.

[8] Đối với người phụ nữ tên Gái bán ma túy cho H do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo La Quốc H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2023.

[2] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L 02 (hai) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2023.

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc Lm 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2023

Xử phạt bị cáo Tăng B 03 (ba) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2023

[3] Về xử lý vật chứng và Biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[3.1] Tịch thu tiêu hủy:

- Tinh thể không màu có tổng khối lượng 0,1592g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra (*Ký hiệu: 2154/23 Nhà Bè*).

- Tinh thể không màu có khối lượng 0,3917g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra (*Ký hiệu: 2153/23 Nhà Bè*).

- Tinh thể không màu có khối lượng 2,2764g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra (*Ký hiệu: 2152/23 Nhà Bè*)

- 01 áo khoác màu xanh, đã qua sử dụng.
- 01 khẩu trang màu trắng, đã qua sử dụng.
- 02 cái kéo bằng kim loại kích thước 10 cm.
- 02 ống hút nhựa màu vàng, kích thước 20 cm.
- 05 túi nylon kích thước 4x7cm.
- 01 biển số xe mô tô 66V1-405.87

[3.2] Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu xanh, đã qua sử dụng, IMEI 1: 862310050621150, IMEI 2: 862310050621143.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng, đã qua sử dụng, IMEI: 358193100886945.

- Số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) của La Quốc H.

[3.3] Trả lại cho các bị cáo:

- La Quốc H 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh, đã qua sử dụng, IMEI 1: 866451064791351, IMEI 2: 866451064791344.

[3.4] Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè đăng thông báo tìm chủ sở hữu chiếc xe mô tô, số khung RLCUE3220KY124838, số máy: 5C64-801868, đã qua sử dụng. Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[3.5] Tạm giữ số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để bảo đảm thi hành, sau khi thi hành án, số tiền còn thừa thì trả lại cho bị cáo La Quốc H.

(Vật chứng theo phiếu nhập kho số 2024-NK023 ngày 24/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè. Số tiền theo Lệnh thanh toán (tiền mặt) của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Nhà Bè, số tham chiếu 2320410303978119 ngày 27/10/2023)

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo La Quốc H, Nguyễn Minh L, Dương Ngọc Lm, Tăng B, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- VKSND TPHCM;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy